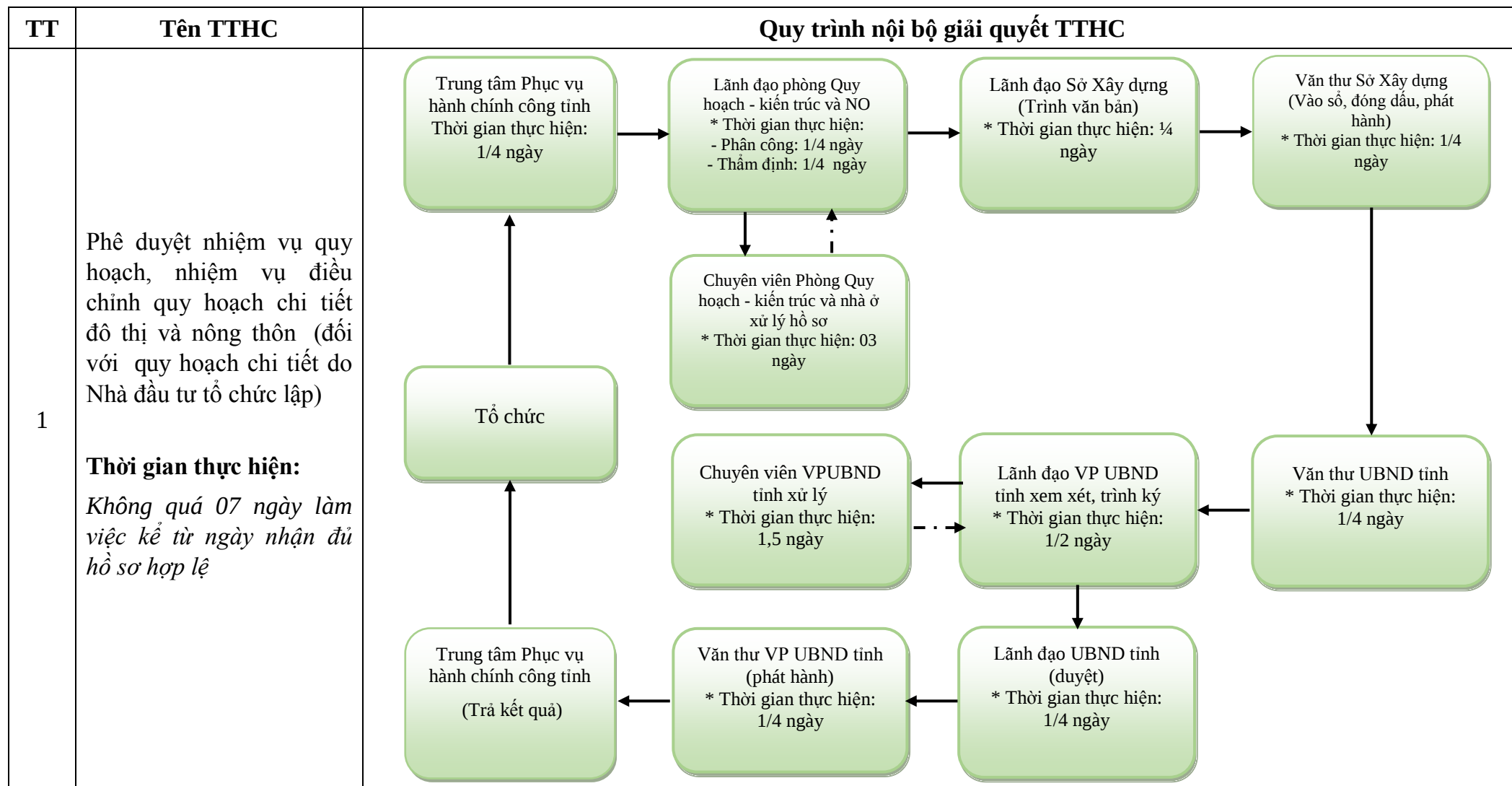


Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH LAI CHÂU
 (Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH



TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
2	Phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn thuộc (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập) Thời gian thực hiện: - Đối với quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn: UBND cấp tỉnh quy định trên cơ sở quy trình xử lý nội bộ của cấp phê duyệt và không quá 15 ngày. - Đối với quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn theo quy trình rút gọn (quy hoạch tổng mặt bằng): 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ.	<pre> graph TD A[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Quy hoạch - kiến trúc và NO * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/4 ngày - Thẩm định: 3/4 ngày] B --> C[Lãnh đạo Sở Xây dựng (Trình văn bản) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] C --> D[Văn thư Sở Xây dựng (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] D --> E[Văn thư UBND tỉnh * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] E --> F[Lãnh đạo VP UBND tỉnh xem xét, trình ký * Thời gian thực hiện: 01 ngày] F --> G[Lãnh đạo UBND tỉnh (duyet) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] G --> H[Văn thư VP UBND tỉnh (phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] H --> I[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Trả kết quả)] J[Tổ chức] --> A K[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Trả kết quả)] --> J </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
3	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập) Thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tình * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng Quy hoạch - kiến trúc và NO xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1,5 ngày] C --> D[Chuyên viên phòng Quy hoạch - kiến trúc và NO xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 11 ngày] D -.-> C C --> E[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] E --> F[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tình * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
4	Thẩm định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn thuộc (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập) Thời gian thực hiện: 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<pre> graph TD A[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Quy hoạch - kiến trúc và NO xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 2,5 ngày] B --> C[Chuyên viên phòng Quy hoạch - kiến trúc và NO xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 24 ngày] C -.-> B B --> D[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 02 ngày] D --> E[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] E --> F[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] F --> G[Tổ chức, cá nhân] G --> A </pre> The flowchart illustrates the internal process for planning approval and adjustment. It begins with the 'Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh' (Provincial Administrative Service Center) with a 1/2 day implementation time. This leads to the 'Lãnh đạo phòng Quy hoạch - kiến trúc và NO xử lý' (Planning, Architecture, and NO Handling Room Leader), who has a 1/2 day assignment and 2.5 days of assessment. This step leads to the 'Chuyên viên phòng Quy hoạch - kiến trúc và NO xử lý hồ sơ' (Planning, Architecture, and NO Handling Room Specialist), who has 24 days of implementation. There is a feedback loop from the specialist back to the leader. The process then moves to the 'Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt)' (Building Department Leader (Signature Approval)) with a 2-day implementation time, followed by the 'Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành)' (Building Department Secretariat (Stamping, Issuance)) with a 1/2 day implementation time. The final step is the 'Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh' (Provincial Administrative Service Center) for 'Bộ phận thu ngân và trả kết quả' (Payment and Result Return Department), which then provides the result to the 'Tổ chức, cá nhân' (Organization/Individual), who then returns to the initial service center.

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
5	Cung cấp thông tin về hồ sơ cắm mốc theo quy hoạch, thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn Thời gian thực hiện: - Đối với việc cung cấp thông tin trực tiếp tại trụ sở cơ quan cung cấp thông tin: tối đa không quá 10 ngày làm việc; - Đối với việc cung cấp thông tin qua mạng điện tử: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ; - Đối với việc cung cấp thông tin qua dịch vụ bưu chính, fax: là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ.	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng Quy hoạch - kiến trúc và NO xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1/2 ngày] C <--> D[Chuyên viên phòng Quy hoạch - kiến trúc và NO xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: - Trực tiếp: 7,5 ngày - Qua mạng điện tử: 1/2 ngày - Qua bưu chính công ích; fax: 2,5 ngày] C --> E[Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] E --> F[Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> B </pre> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày Lãnh đạo phòng Quy hoạch - kiến trúc và NO xử lý * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1/2 ngày Chuyên viên phòng Quy hoạch - kiến trúc và NO xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: - Trực tiếp: 7,5 ngày - Qua mạng điện tử: 1/2 ngày - Qua bưu chính công ích; fax: 2,5 ngày Tổ chức, cá nhân Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả Văn thư Sở Xây dựng (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày Lãnh đạo Sở Xây dựng (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
1	Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập) Thời gian thực hiện: <i>Không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</i>	<pre> graph TD A[Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã Thời gian thực hiện: ¼ ngày] --> B[Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] B --> C[Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 04 ngày] C --> D[Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thẩm định * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] D --> E[Văn thư phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phát hành * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] E --> F[Lãnh đạo VP UBND xã phân công * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] F --> G[Chuyên viên VP UBND xã xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 01 ngày] G --> H[Lãnh đạo VP UBND xã thẩm định * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] H --> I[Lãnh đạo UBND cấp xã (duyet) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] I --> J[Văn thư VP UBND cấp xã (phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] J --> K[Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Trả kết quả)] K --> L[Tổ chức, cá nhân] L --> A </pre> The flowchart illustrates the internal decision-making process for the approval of land use planning tasks at the commune level. It begins with the Commune Administrative Service Center (Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã) receiving the request. The process then moves to the Commune People's Committee (UBND cấp xã) for approval. The process involves several steps, including the assignment of tasks, processing of documents, and final approval by the commune leadership. The process concludes with the return of the results to the Commune Administrative Service Center and the issuance of the final decision to the applicant.

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
2	Phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn thuộc (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập) Thời gian thực hiện: - Đối với quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn: UBND cấp tỉnh quy định trên cơ sở quy trình xử lý nội bộ của cấp phê duyệt và không quá 15 ngày. - Đối với quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn theo quy trình rút gọn (quy hoạch tổng mặt bằng): 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ.	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Trả kết quả)] B --> C[Văn thư VP UBND cấp xã (phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] C --> D[Lãnh đạo UBND cấp xã (duyet) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] D --> E[Lãnh đạo VP UBND xã thẩm định * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] E --> F[Chuyên viên VP UBND xã xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 02 ngày] F --> G[Lãnh đạo VP UBND xã phân công * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] G --> H[Văn thư phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phát hành * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] H --> I[Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thẩm định * Thời gian thực hiện: 01 ngày] I --> J[Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 09 ngày] J --> K[Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] K --> B </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
3	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập) Thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B["Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày"] B --> C["Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày"] C --> D["Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: 12 ngày"] D --> E["Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: 1,5 ngày"] E --> F["Văn thư phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2"] F --> G["Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả"] G --> B </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
4	Thẩm định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn thuộc (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập) Thời gian thực hiện: 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] C --> D[Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: 27 ngày] D --> E[Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: 1,5 ngày] E --> F[Văn thư phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã * Bộ phận thu ngân và trả kết quả] G --> A </pre>

TT	Tên TTHC	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
5	Cung cấp thông tin về hồ sơ cắm mốc theo quy hoạch, thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn Thời gian thực hiện: - Đối với việc cung cấp thông tin trực tiếp tại trụ sở cơ quan cung cấp thông tin: tối đa không quá 10 ngày làm việc; - Đối với việc cung cấp thông tin qua mạng điện tử: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ; - Đối với việc cung cấp thông tin qua dịch vụ bưu chính, fax: là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ.	<pre> graph TD TC[Tổ chức, cá nhân] --> TPCP[Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã Thời gian thực hiện: ¼ ngày] TPCP --> LPKH[Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phân công * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] LPKH --> CV[Chuyên viên phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: + Trực tiếp: 1/2 ngày + Qua mạng điện tử: 7,5 ngày + Bưu chính công ích; fax: 2,5 ngày] CV --> LPKH2[Lãnh đạo phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thẩm định * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] LPKH2 --> VTPKH[Văn thư phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phát hành * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] VTPKH --> LPVP[Lãnh đạo VP UBND xã phân công * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] LPVP --> CV2[Chuyên viên VP UBND xã xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] CV2 --> LPVP2[Lãnh đạo VP UBND xã thẩm định * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] LPVP2 --> LPUB[Lãnh đạo UBND cấp xã (duyet) * Thời gian thực hiện: 1/4 ngày] LPUB --> VTPUB[Văn thư VP UBND cấp xã (phát hành) * Thời gian thực hiện: ¼ ngày] VTPUB --> TPCP2[Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Trả kết quả)] TPCP2 --> TC </pre>